

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 650/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Võ Ngọc T Sinh năm: 1990

Địa chỉ: 16/6 thôn Vĩnh T, xã Vĩnh P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bi đơn: Ông Lâm Trường X Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ x, Vĩnh Diêm T, xã Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Võ Ngọc T và ông Lâm Trường X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Ngô Võ Ngọc T và ông Lâm Trường X có 01 con chung là Lâm Ngọc P, sinh ngày 06/6/2019. Giao cho bà Ngô Võ Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Ông Lâm Trường X cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2022, vào ngày 10 hàng tháng.

Ông Lâm Trường X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Lâm Trường X, bà Ngô Võ Ngọc T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Võ Ngọc T và ông Lâm Trường X không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Ngô Võ Ngọc T và ông Lâm Trường X mỗi người phải chịu 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Lâm Trường X còn phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà T tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay cho ông X. Như vậy, bà T phải nộp 300.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0001861 ngày 25/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND X. Vĩnh Hiệp, TP. Nha Trang (ĐKKH số 36/2018 ngày 26/7/2018);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên